

D. -10

Câu 10: Nghiệm của phương trình $3x + 7 = 16$ là:

- A.** -6 **B.** -3
C. 3 **D.** 9

Câu 11: Nghiệm của phương trình $6x + 9 = -21$ là:

- A.** -5
B. -3
C. -14
D. 3

Câu 12: Nghiệm của phương trình $9x + 4 = -50$ là:

- A.** -13 **B.** -6
C. 2 **D.** -9

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).*

Câu 1: Nghiệm của phương trình $8x + 2 = -22$ là: Trả lời:

Câu 2: Nghiệm của phương trình $9x + 4 = 49$ là: Trả lời:

Câu 3: Nghiệm của phương trình $6x + 7 = 4x + 13$ là: Trả lời:

Câu 4: Nghiệm của phương trình $6x + 8 = 2x + 24$ là: Trả lời:

Câu 5: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Biết $AH = 6$ cm và $BH - CH = 5$ cm ($BH > CH$). Tính độ dài cạnh huyền BC. Trả lời:

Câu 6: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh rằng $1/AH^2 = 1/AB^2 + 1/AC^2$.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

Câu 7: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Gọi M, N lần lượt là hình chiếu vuông góc của H trên AB và AC. Chứng minh rằng $BM/CN = (AB/AC)^3$.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

----- HẾT -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Giám thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử khảo sát chất lượng môn Toán lớp 9
(Đợt 2) — Đề số 7

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	B	C	D	B	C	A	D	A	C	A	B

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	-3	5	3	4	13	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*